

Hà Nội, ngày 10 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế đào tạo tiến sĩ
tại Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành theo Quyết định số 4555/QĐ-ĐHQGHN
ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội**

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về Đại học Quốc gia;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên ban hành theo Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 08/2017/TT-BGDDT ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 1666/NQ-HĐ ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Hội đồng Đại học Quốc gia Hà Nội tại phiên họp lần thứ II, nhiệm kỳ 2018-2023;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế đào tạo tiến sĩ tại Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành theo Quyết định số 4555/QĐ-ĐHQGHN ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội như sau:

1. Điểm b, Khoản 1, Điều 45 được sửa đổi, bổ sung như sau:

b) Người hướng dẫn chính phải có chức danh giáo sư hoặc phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học với chuyên môn phù hợp với đề tài luận án hoặc lĩnh vực nghiên cứu của nghiên cứu sinh; đối với người có bằng tiến sĩ nhưng chưa có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc học vị tiến sĩ khoa học, phải có tối thiểu 03 năm (36 tháng) hoạt động chuyên môn kể từ khi được cấp bằng tiến sĩ,

thì được giao hướng dẫn phụ cho nghiên cứu sinh. Trường hợp tiến sĩ có kết quả nghiên cứu xuất sắc (tác giả chính của 01 công bố ISI hoặc Scopus/năm liên tục trong 3 năm gần nhất), đơn vị đào tạo có thể đề nghị Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội xem xét cho phép làm hướng dẫn chính hoặc hướng dẫn độc lập tối đa 03 nghiên cứu sinh;

2. Điểm c, Khoản 1, Điều 45 được sửa đổi, bổ sung như sau:

c. Đã hoặc đang chủ trì các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở hoặc tham gia nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ trở lên. Người hướng dẫn chính phải là tác giả chính (tên đầu hoặc tác giả liên hệ - corresponding author) của tối thiểu 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành thuộc danh mục các tạp chí ISI/Scopus hoặc 01 chương sách chuyên khảo có mã số chuẩn quốc tế ISBN của nhà xuất bản có uy tín trên thế giới hoặc 02 bài báo được xuất bản tại các tạp chí khoa học của nước ngoài có phản biện hoặc 02 báo cáo khoa học in bằng tiếng nước ngoài tại kỳ yếu hội nghị khoa học quốc tế có phản biện thuộc lĩnh vực nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án của nghiên cứu sinh;

3. Bổ sung Khoản 3 vào Điều 56 như sau:

3. Trường hợp đặc biệt, đơn vị đào tạo báo cáo Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội xem xét quyết định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày kí.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng ban chức năng, Thủ trưởng đơn vị thành viên, trực thuộc của Đại học Quốc gia Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./. ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Website của ĐHQGHN;
- Lưu: VT, ĐT, H50.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Kim Sơn